TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:31/2023/HNGĐ-ST
Ngày 11.9.2023
V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm và ông Phạm Thuận

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh - Cán bộ Toà án nhân dân quận Thanh Khê.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân quận Thanh Khê mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2023/TLST-HNGĐ ngày 07.4.2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18.7.2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 111/2023/QĐST-HGNĐ ngày 22/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Ngọc Minh C, sinh năm: 1985; Địa chỉ: K322/41 H, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng - Có mặt

Bị đơn: Ông Chu Minh T, sinh năm 1982; Địa chỉ: K484/20 T, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, quá trình xét xử nguyên đơn bà Võ Ngọc Minh C trình bày:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Tôi và ông Chu Minh T xây dựng gia đình vào năm 2006, đăng ký kết hôn tại UBND phường X, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống không hoà hợp, không cùng quan điểm sống nên không có hành phúc. Hai vợ chồng không còn tình cảm gì nên yêu cầu giải quyết cho bà được ly hôn với ông Chu Minh T.

- *Về con chung:* Có 01 con chung Chu Võ Minh K, sinh ngày 20/5/2007. Ly hôn tôi đồng ý giao con cho ông Chu Minh T nuôi và tôi sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Không có.

- Nợ chung: Không có.

** Bị đơn ông Chu Minh T trình bày*: Tại bản trình bày ông Chu Minh T gửi đến toà đồng ý lý hôn với bà Võ Ngọc Minh C và đồng ý nhận trực tiếp nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

Nguyên đơn bà Võ Ngọc Minh C khởi kiện về "Ly hôn" đối với bị đơn là ông Chu Minh T có địa chỉ cư trú tại K484/20 T, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

*** Về nội dung:**

[1] Quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn đối với ông Chu Minh T của bà Võ Ngọc Minh C thì thấy: Bà Võ Ngọc Minh C và ông Chu Minh T đã tuân thủ đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và kéo dài trầm trọng như trình bày của nguyên đơn là có căn cứ và bị đơn cũng thống nhất thuận tình ly hôn. Do vậy HĐXX nghĩ cần căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Võ Ngọc Minh C với ông Chu Minh T.

[2] Quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Có 01 con chung Chu Võ Minh K, sinh ngày 20/5/2007. Ly hôn bà Võ Ngọc Minh C đồng ý giao con cho ông Chu Minh T nuôi và ông Chu Minh T cũng đồng ý nhận nuôi con nên HĐXX chấp nhận sự thoả thuận tự nguyện của các bên đương sự, mặc dù ông Chu Minh T không có ý kiến gì về việc cấp dưỡng nuôi con nhưng bà Võ Ngọc Minh C đồng ý sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng nên HĐXX xét thấy cần chấp nhận.

[3] Quan hệ tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQHK14, nguyên đơn bà Võ Ngọc Minh C phải chịu án phí. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHK14 của UBTV Quốc hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn" của bà Võ Ngọc Minh C đối với ông Chu Minh T.

Cho bà Võ Ngọc Minh C được ly hôn với ông Chu Minh T.

3. Về quan hệ con chung: Giao con chung Chu Võ Minh K, sinh ngày 20/5/2007 cho ông Chu Minh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Bà Võ Ngọc Minh C trợ cấp nuôi con hàng tháng 3.000.000 đồng

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người thi hành án không thi hành thì phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015..

4. Quan hệ tài sản chung: Không có.

5. Về nợ chung: *Không có.*

6. Về án phí: Bà Võ Ngọc Minh C phải chịu án phí Hôn nhân gia đình 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0008912 ngày 05/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê thành phố Đà Nẵng. Án phí cấp dưỡng nuôi con bà Võ Ngọc Minh Châu phải chịu: 300.000 đồng.

7. Về quyền kháng cáo: Bà Võ Ngọc Minh C được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Chu Minh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.
- UBND phường Xuân Hà.

Giấy CNKH số 12 ngày 01/5/1989

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.
- UBND xã Tam Mỹ Mỹ Đông,
Huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.
Giấy CNKH số 12 ngày 01/5/1989

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu Hồ sơ vụ án.
- UBND phường Thanh Khê Tây
Giấy CNKH số 005 ngày 02/01/1981

Trần Văn Hậu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**